

S

giọt/ngày, chia 3 lần. Trẻ còn bú : 20-50 giọt/ngày, chia 3 lần.

Sacnel (Pháp)

Dạng thuốc : 100ml thuốc xức và 100g kem bôi :

<i>Lưu huỳnh</i>	8g/0,5g
<i>Acid dithiosalicylic</i>	0,4g/0,5g
<i>Cao lỏng Hamamelis</i>	1,6g/0,5g
<i>Kẽm oxyd</i>	5g/0
<i>Titan oxyd</i>	5g/0
<i>Ethyl linoleat</i>	0/0,01g
<i>Menthol</i>	0/0,01g
<i>Cholesterol</i>	0/0,3g

Chỉ định : Thuốc xức : bệnh trứng cá thường (lúc đầu và khi gần khô). Kem bôi : Dùng phối hợp ban ngày và khi nghỉ buổi xức.

Chống chỉ định : Mẫn cảm với lưu huỳnh, acid salicylic hoặc 1 thành phần của thuốc.

Sagastrol

(Cty DP- Sài Gòn) Sagopha)

Dạng thuốc : Viên để nhai có:

<i>Dịch chiết Cam thảo</i>	400ml
<i>Ô tặc cốt</i>	400mg
<i>Bột rễ Acorus</i>	100mg
<i>Al hydroxyd</i>	240mg

Chỉ định : Đau dạ dày kèm ợ chua, chậm tiêu, đầy hơi, loét dạ dày, viêm dạ dày.

Liều dùng : Nhai nhỏ viên thuốc, uống kèm nước. Người lớn : ngày 3 lần x 1 viên, sau bữa ăn hoặc lúc đau.

Lưu ý : Không dùng quá 10 viên/ngày, nếu bị suy thận nặng.

Salicairine (Pháp)

Dạng thuốc : Lọ 15ml/60ml uống giọt có

<i>Tanaglucozid thô của cây</i>	
<i>Thiên khướat (Salicaire)</i>	0,75g/3g
<i>Sắt hydrat</i>	0,001mg/0,004mg

Tác dụng : Trị ỉa chảy.

Liều dùng : Người lớn : 100-200 giọt/ngày, chia 3 lần. Trẻ em : 50-100

Sandocal (Sandoz -Thụy Sĩ)

Dạng thuốc : Gói thuốc bột 4,2g chứa:

<i>Calci gluconolactat</i>	3,405g
<i>Calci carbonat tương ứng</i>	
<i>với 500mg Ca²⁺</i>	0,15g

Chỉ định : Cơ thể thiếu calci như trẻ em còi xương, chậm lớn, phụ nữ có thai hoặc nuôi con bú. Cung cấp calci để phòng và điều trị chứng loãng xương (ở tuổi già sau mãn kinh), đang dùng corticoid, bệnh nhân nằm bất động bắt đầu vận động.

Liều dùng : Người lớn : Thiếu calci và loãng xương : ngày 2 gói, chia 2 lần. Trẻ em : 1-2 gói/ngày, tùy theo bề mặt da ở thân thể.

Chống chỉ định : Mẫn cảm với một thành phần của bd, tăng calci máu hoặc sỏi calci, các mô vôi hóa.

Sandoglobulin (Thụy Sĩ)

Dạng thuốc : Lọ bột đông khô im-munoglobulin người (IgG) 1-3 hoặc 6g kèm tương ứng 33-100 và 200ml dung môi (dd NaCl 0,9%).

Tác dụng : Chứa các kháng thể, chống lại những chủng vi khuẩn gây bệnh thông thường.

Chỉ định : Điều trị cho những bệnh nhân cần cung cấp những kháng thể thích hợp về mặt lâm sàng, những hội chứng suy giảm miễn dịch nguyên phát, chứng vô gamma globulin huyết, ban xuất huyết, giảm tiêu cầu tự phát.

Liều dùng : Tiêm tĩnh mạch với liều từ 0,1g đến 0,4g/kg thể trọng/3-4 tuần. Nếu chưa đủ tác dụng, có thể tăng tới 0,6g/kg/2-3 tuần.

Với chứng ban xuất huyết giảm tiêu cầu tự phát, dùng liều : 0,4g/kg thể trọng/ngày. Dùng 5 ngày liên.

Chống chỉ định : Bệnh nhân thiếu hụt IgA nhưng có kháng thể chống lại IgA hoặc những bệnh nhân đã có những phản ứng nặng toàn thân khi tiêm tĩnh mạch hoặc bắp các globulin miễn dịch từ người.

Lưu ý : Thận trọng khi dùng cho phụ nữ có thai. Khi đã pha ra, dung dịch phải dùng ngay, lọ đã dùng dở phải bỏ đi.

Sanoformine (Pháp)

Dạng thuốc : Viên nén có :